



Chính sách có thể làm thay đổi hành vi để chăn nuôi gia cầm khỏe mạnh

Bản khuyến nghị này chỉ ra những rào cản của việc áp dụng tốt an toàn sinh học (ATSH) tại các trại chăn nuôi gia cầm. Đồng thời, đề xuất những phương thức để giảm thiểu dịch bệnh, tăng hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi, và tạo ra thực phẩm an toàn hơn cho người tiêu dùng.



Một trại chăn nuôi gà thả vườn ở Bắc Giang. Ảnh: Phạm Thị Thanh Hoa

Chăn nuôi gia cầm tại Việt Nam

Tổng đàn gia cầm của Việt Nam tăng đáng kể trong những năm gần đây, từ 436 triệu con năm 2018 lên tới 545 triệu con trong năm 2022¹. Việc tăng nhanh đàn gia cầm, đặc biệt là gia cầm nuôi thịt, làm tăng nguy cơ dịch bệnh. Các bệnh đường hô hấp, bệnh đường tiêu hóa và đặc biệt là dịch cúm gia cầm vẫn xảy ra lẻ tẻ tại các hộ chăn nuôi và có diễn biến khó lường. Thực hành tốt an toàn sinh học (ATSH) có thể hạn chế dịch bệnh, tăng hiệu quả kinh tế trong chăn nuôi gia cầm, và cung cấp các sản phẩm an toàn hơn cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, các biện pháp ATSH chưa được áp dụng triệt để và thường xuyên tại các cơ sở chăn nuôi gia cầm mặc dù đã có rất nhiều các chương trình tập huấn cũng như phổ biến các tài liệu hướng dẫn của Tổ chức Nông lương thế giới (FAO) và các cơ quan chính phủ (ví dụ: Trung tâm Khuyến nông Quốc gia)². Hiểu rõ về những rào cản khiến người chăn nuôi không áp dụng triệt để các biện pháp ATSH giúp đề xuất phương thức cải thiện ATSH trong chăn nuôi gia cầm ở Việt Nam, hướng đến phát triển chăn nuôi an toàn và bền vững hơn.

Kiến nghị

- Hỗ trợ **nghiên cứu** đánh giá nguy cơ dịch bệnh cũng như phân tích cụ thể về chi phí-lợi ích kinh tế của việc kiểm soát nghiêm ngặt người, xe ra vào trại. Chuyển tải và tuyên truyền kết quả nghiên cứu đến người chăn nuôi gia cầm.
- Hỗ trợ thành lập **trung tâm dự báo quốc gia** về biến động đàn gia cầm, nhu cầu tiêu thụ, giá cả thị trường của các sản phẩm gia cầm, đồng thời quảng bá để người chăn nuôi có thể tiếp cận được thông tin và chủ động có kế hoạch tái đàn hay giảm đàn.
- Hỗ trợ các công ty chế biến để cải tiến **qui trình giết mổ và chế biến sản phẩm**, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm.
- Hỗ trợ **liên kết chuỗi “từ trang trại đến bàn ăn”** giữa người chăn nuôi gia cầm và các công ty chế biến, giúp ổn định sản xuất, phân phối, và giá cả thị trường.
- Tuyên truyền, nâng cao **nhận thức của người tiêu dùng**, đặc biệt là thế hệ trẻ, về các sản phẩm gia cầm an toàn. Khuyến khích người tiêu dùng chỉ sử dụng sản phẩm được chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm và có truy xuất nguồn gốc.

Tập huấn về ATSH và sử dụng kháng sinh an toàn



Trong khuôn khổ Dự án nghiên cứu gia cầm Một sức khỏe, chúng tôi đã tiến hành 3 khóa tập huấn, mỗi khóa 2 ngày cho cán bộ thú y và người chăn nuôi gia cầm ở 3 tỉnh phía Bắc của Việt Nam. Mục tiêu của khóa tập huấn nhằm nâng cao kiến thức về ATSH, kiểm soát dịch bệnh, và sử dụng kháng sinh hợp lý trong chăn nuôi. Ngoài việc chuyển tải các kiến thức, người tham gia tập huấn còn được thảo luận, trao đổi, và trình bày quan điểm về ATSH và sử dụng kháng sinh an toàn trong chăn nuôi gia cầm.

Một năm sau khi tập huấn, chúng tôi đến thăm các hộ đã tham gia tập huấn và đánh giá việc áp dụng ATSH cũng như những thay đổi về quan điểm, kiến thức, và thực hành chăn nuôi của người tham gia tập huấn.

Rào cản khiến các biện pháp ATSH chưa được áp dụng triệt để

Hầu hết người chăn nuôi đều mong muốn được học hỏi và tư vấn về các biện pháp phòng và kiểm soát bệnh gia cầm. Họ nhận ra rằng hiểu rõ về các tác nhân gây bệnh cũng như đường lây truyền bệnh sẽ làm tăng hiệu quả phòng và điều trị bệnh, giảm chi phí thuốc sử dụng cho chăn nuôi.

Trong các buổi thảo luận với chúng tôi, người chăn nuôi nói rằng họ cũng đã tham gia các khóa tập huấn của các công ty thức ăn chăn nuôi, công ty thuốc thú y. Tuy nhiên, nội dung tập huấn tập trung nhiều vào giới thiệu các sản phẩm của công ty. Sự bùng nổ của nhiều công ty thuốc, công ty thức ăn ở Việt Nam hiện nay và sự đa dạng của các sản phẩm thuốc thú y khiến người chăn nuôi gặp khó khăn trong phân biệt và đánh giá hiệu quả kiểm soát bệnh của các loại thuốc. Kết quả là người chăn nuôi phải chi trả tiền thuốc thú y cao, trong khi hiệu quả phòng và trị bệnh vẫn còn hạn chế.

Tất cả người chăn nuôi gia cầm được hỏi đều cho rằng không thể áp dụng triệt để các biện pháp ATSH. Các nguyên nhân được đưa ra là thiếu đất để xây khu chăn nuôi tách biệt với khu dân cư, thiếu nguồn lực (bao gồm cả nhân lực và nguồn vốn), áp lực từ thương lái và kinh tế thị trường. Và một lý do quan trọng đó là người chăn nuôi chưa có nhận thức đầy đủ về ATSH.

Các hộ chăn nuôi đều sử dụng lao động gia đình kể cả các trại chăn nuôi với qui mô lên đến 20 000 con. Nhân lực chủ yếu thường là hai vợ chồng hoặc bố, mẹ và con trai. Trong một số trường hợp cần thêm nhân lực để bắt, bán gà, dọn chuồng sau mỗi lứa nuôi, người chăn nuôi sẽ thuê lao động ngoài trong một hoặc vài ngày. Theo người chăn nuôi, tiền thuê lao động ngoài là khá cao và để tiết kiệm chi phí, họ thường tận dụng nhân lực của các công ty thức ăn chăn nuôi, công ty thuốc thú y, hay cho phép thương lái (và xe của thương lái)

vào tận chuồng để bắt gà. Nhân viên thú y của cửa hàng bán thuốc hay công ty thuốc thú y vào trại để tiêm phòng, công nhân bốc vác của công ty thức ăn chăn nuôi mang thức ăn xếp vào tận kho ở đầu chuồng nuôi. Các đối tượng này thường không thay quần áo bảo hộ khi vào chuồng và xe chở thức ăn chăn nuôi, chở gà không được sát trùng trước khi vào trại.

Một số người chăn nuôi cho rằng sau khi bán hết gà sẽ dọn chuồng và phun sát trùng hoặc họ phun sát trùng khu vực đỗ xe sau khi xe đã đi, như vậy nguy cơ dịch bệnh sẽ được hạn chế. Một số khác cho rằng nếu khu vực xung quanh không có dịch bệnh thì không có vấn đề gì nhưng nếu họ nghe nói có dịch bệnh ở các khu vực xung quanh thì họ sẽ phun sát trùng xe ra vào trại và kiểm soát người ra vào nghiêm ngặt hơn.



Nếu không cho thương lái vào chuồng thì họ không mua gà.

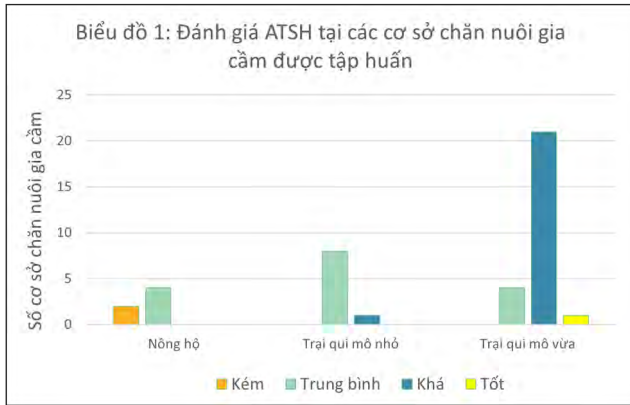
Gà bán muộn một ngày sẽ làm tăng chi phí thức ăn và các chi phí khác. Mặc dù biết là có nguy cơ dịch bệnh, nhưng chúng tôi không thể làm khác được.

- Người chăn nuôi gia cầm qui mô nhỏ chia sẻ

Một số chủ trang trại chăn nuôi có quy mô lớn thường có kinh nghiệm về phòng và kiểm soát bệnh nên có tâm lý chủ quan. Họ thường đi ra ngoài chơi, ăn uống với bạn bè, họ hàng sau đó vào ngay trại cho gà ăn mà không rửa tay, tắm và thay quần áo bảo hộ. Họ cho rằng qui trình vắc xin phòng bệnh đã được thực hiện tốt sẽ hạn chế được dịch bệnh, không nhất thiết phải luôn tuân thủ nghiêm ngặt các biện pháp ATSH.

Một số người chăn nuôi trung niên không đánh giá cao tầm quan trọng của các biện pháp ATSH như rửa tay, thay ủng, thay quần áo bảo hộ khi vào chuồng nuôi và cho gà ăn. Họ cho rằng như vậy quá phiền phức và họ có quá nhiều việc để làm nên không có thời gian thực hiện các chi tiết tỉ mỉ như vậy. Mặc dù biết nếu thực hiện được như vậy sẽ rất tốt nhưng thói quen chăn nuôi từ xa xưa đã ăn sâu trong tâm trí và họ ngại thay đổi.

Đánh giá ATSH sau tập huấn



Chúng tôi đã đến thăm 41 trong tổng số 46 cơ sở chăn nuôi gia cầm được tập huấn. Đa số các cơ sở đều chăn nuôi ổn định, một số còn tăng qui mô đàn so với năm trước. Trong tổng số 41 cơ sở chăn nuôi được khảo sát, có 6 hộ chăn nuôi (chiếm tỷ lệ 15%) có qui mô dưới 2000 con, 9 trại qui mô nhỏ (2000-6000 con), chiếm tỷ lệ 22%, và 26 trại qui mô vừa (6000 – 30 000 con), chiếm tỷ lệ 63%. Chăn nuôi gia cầm là nghề nghiệp và là nguồn thu nhập chính của hầu hết các hộ chăn nuôi. Đa số chủ cơ sở chăn nuôi (63%) có kinh nghiệm chăn nuôi gà từ 10-20 năm và một số ít có kinh nghiệm trên 20 năm (7%).

Trong số các cơ sở chăn nuôi mà chúng tôi đến thăm, 80% cơ sở nuôi giống nhiều đàn với các lứa tuổi khác nhau trong trại. Hầu như tháng nào họ cũng có gà xuất bán và nhập gà giống về nuôi. Theo người chăn nuôi, nuôi giống nhiều đàn cũng là phương thức giảm thiểu rủi ro về giá cả thị trường. Với sự biến động về giá gà như hiện nay, người chăn nuôi không dám nuôi nhiều gà trong một lứa. Thay vì nuôi 6000 con một lứa, họ thường tách ra thành 3 lứa với 3 độ tuổi khác nhau và bán trong 3 thời điểm khác nhau. Như vậy, nếu giá gà biến động, họ vẫn có thể có sự bù trừ lợi nhuận giữa các lứa nuôi.

Chúng tôi đã đánh giá việc áp dụng ATSH tại các cơ sở chăn nuôi gia cầm theo bảng đánh giá ATSH của khuyến nông Hoa Kỳ³. Bảng đánh giá gồm 5 phần với tổng số điểm là 100. Ngoài ra chúng tôi cũng có một số câu hỏi đánh giá thêm để phù hợp với điều kiện chăn nuôi gia cầm ở Việt Nam. Ví dụ như trại có chăn nuôi gia cầm giống nhiều đàn trong cùng thời điểm, thời gian trống chuồng, nguồn thức ăn, nước uống, con giống, xử lý phân, chất độn chuồng.

Hầu hết các cơ sở (95%) đều nuôi gà thịt lông màu. Đa số các trại qui mô vừa (21/26 trại) được đánh giá ATSH ở mức khá (60-69 điểm) và có 1 trại được đánh giá ở mức tốt (70-79 điểm). Trong khi phần lớn các trại qui mô nhỏ và hộ chăn nuôi được đánh giá ATSH ở mức trung bình (50-59 điểm) và 2 trong số 6 hộ chăn nuôi xếp loại kém (<49 điểm) (biểu đồ 1).

Một số điểm đáng chú ý như sau:

- Các trại có qui mô lên đến 20 000 con ở trong khu dân cư, gần với đường giao thông liên thôn, và cho phép thương lái, người khuân vác, nhân viên thú y tiêm phòng vào trong trại mà không mặc quần áo bảo hộ.
- Tất cả các cơ sở chăn nuôi đều không có khu vực đỗ xe riêng biệt. Các phương tiện bắt gà, chở thức ăn đỗ ngay sát chuồng gà (<50m) mà không được phun sát trùng trước khi vào trại.
- Chuột thường xuyên xuất hiện trong trại gà. Một số người chăn nuôi nói rằng họ dùng thuốc sinh học để diệt chuột sau mỗi lứa nuôi nhưng do nuôi giống nhiều lứa trong trại và các trại gà gần nhau trong khu dân cư nên hiệu quả diệt chuột không cao.
- Các trại gà chỉ có lưới cao 2-3m quây xung quanh mà không phủ phía trên chuồng và khu vực thả gà nên chim hoang dã (ví dụ điều hâu, chim sẻ) vẫn có thể tiếp cận chuồng nuôi và khu vực chăn thả gà.
- Các trại chăn nuôi qui mô nhỏ và nông hộ nuôi nhiều loại gia cầm trong trại (ví dụ: gà, ngan, vịt, ngỗng).
- Công tác vệ sinh chuồng nuôi, lối vào các chuồng nuôi ở các trại qui mô nhỏ và ở nông hộ chưa được tốt.
- Gà ốm chết chưa được xử lý an toàn ở các trại qui mô nhỏ và nông hộ. Gà chết thường được mang vứt ra bãi rác của thôn hoặc cho các hộ dân khác để làm thức ăn cho chó.
- Các trại chăn nuôi qui mô nhỏ và nông hộ thường có khu vực chăn nuôi ngay sát cạnh khu nhà ở và người dân trong thôn dễ dàng tiếp cận khu chăn nuôi.

Thay đổi hành vi sau tập huấn

Sau tập huấn, tất cả người chăn nuôi được hỏi đều nói rằng họ đã nâng cao kiến thức và biết được những thực hành đúng trong vệ sinh sát trùng chuồng trại và phòng bệnh cho gia cầm. 66% người chăn nuôi nói rằng họ sẽ đi cho ăn và chăm sóc đàn gà nhỏ trước tiên sau đó mới vào chuồng gà lớn hơn. Họ sẽ phân công một người chuyên chăm sóc chuồng gà ốm hoặc sẽ chăm sóc gà khỏe mạnh trước rồi mới sang chuồng gà ốm. Trong trường hợp gà mắc bệnh, họ sẽ có riêng ủng và quần áo bảo hộ khi vào chuồng gà ốm.

32% người chăn nuôi được tập huấn đã sử dụng vòi củ có hiệu quả hơn vòi bột để sát trùng nền chuồng sau mỗi lứa nuôi. Hầu hết người chăn nuôi sử dụng máy bơm cao áp để phun rửa nền chuồng, trần, và lưới quây

xung quanh chuồng, sử dụng liều lượng thuốc sát trùng và điều chỉnh vòi phun để có hiệu quả sát trùng cao.

Một số người chăn nuôi đã tính toán số lượng gà nuôi để đảm bảo mật độ gà hợp lý trong chuồng. Một số khác bán bớt gà khi gà được 75 ngày tuổi để duy trì mật độ gà phù hợp trong chuồng nuôi.

Một số người chăn nuôi nói họ đã có ý thức hơn về việc sử dụng thuốc thú y cho gà. Họ chỉ mua và sử dụng thuốc khi thực sự cần thiết và đã tiết kiệm được chi phí trong chăn nuôi. Một số khác đã có ý thức về thời gian ngừng thuốc kháng sinh trước khi bán gà thịt (ít nhất 14 ngày trước khi bán gà) và không vớt vỏ bao thuốc bừa bãi xung quanh khu vực nuôi gà.

Một phần nhỏ người chăn nuôi đã có ý thức về kiểm soát người ra vào trại. Ví dụ họ không sử dụng dịch vụ tiêm vắc xin do cửa hàng bán thuốc cung cấp, hoặc không cho phép người mua phân gà vào chuồng dọn phân. Họ tự tiêm vắc xin cho gà và dọn chuồng sau đó mang phân ra cống trại để người mua mang đi. Tuy vậy, tình trạng thương lái vào tận chuồng gà để chọn gà và mua gà vẫn còn xảy ra tại cơ sở chăn nuôi.

Chính sách để chăn nuôi gia cầm an toàn hơn



Qua tập huấn về ATSH và phân tích kết quả đánh giá ATSH sau tập huấn, chúng tôi đã có những thông tin giá trị về những thách thức khi áp dụng ATSH tại các cơ sở chăn nuôi gia cầm ở Việt Nam. Thông tin này có ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng những chính sách hiệu quả hơn và cải thiện thực hành chăn nuôi trong chăn nuôi gia cầm.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cũng cho thấy rào cản của thực hành tốt ATSH đến từ cả kiến thức và quan niệm của người chăn nuôi, và từ áp lực thị trường và thương lái. Sau tập huấn về ATSH, người chăn nuôi gia cầm đã có kiến thức và ý thức về áp dụng các biện pháp ATSH trong chăn nuôi. Họ đã tuân thủ qui trình phòng bệnh, vệ sinh sát trùng, và dành thời gian để trống chuồng ít nhất 15 ngày trước khi bắt đầu nuôi lứa mới.

Tuy vậy, việc kiểm soát người và phương tiện ra vào trại cần được áp dụng nghiêm ngặt hơn nữa. Để cải thiện việc này, cần đảm bảo thị trường và giá cả sản phẩm gia cầm luôn ổn định. Khi thị trường ổn định, người chăn nuôi không cần lo lắng về đầu ra cho sản phẩm. Họ có thể từ chối thương lái không tuân thủ các biện pháp ATSH khi vào trại. Khi giá bán gia cầm ổn định, người chăn nuôi có thu nhập ổn định và có nguồn vốn để cải thiện ATSH.

Đồng thời, cần tăng cường tập huấn và tuyên truyền cho các tác nhân trong khâu phân phối sản phẩm (ví dụ: thương lái, người môi giới) và khâu cung cấp dịch vụ (nhân viên thú y ở công ty thức ăn chăn nuôi, công ty thuốc thú y) để họ tự giác áp dụng các biện pháp ATSH khi vào trại.

Thông tin bổ sung

Dự án nghiên cứu gia cầm Một sức khỏe là chương trình nghiên cứu ứng dụng được triển khai nhằm đáp ứng nhu cầu đang gia tăng về thịt và trứng gà ở Châu Á đồng thời giảm thiểu nguy cơ sức khỏe cho cộng đồng địa phương và trên toàn cầu.

Các khóa tập huấn về ATSH nằm trong chương trình 3 của Dự án với mục tiêu nâng cao năng lực cho cán bộ của Dự án và người chăn nuôi gia cầm ở các vùng nghiên cứu. Khóa tập huấn được tiến hành vào tháng 10 và tháng 11 năm 2022 tại Bắc Giang, Hải Dương, và Quảng Ninh. Số người tham gia tập huấn là 78 (22 cán bộ thú y địa phương và 46 người chăn nuôi gia cầm).

Bản khuyến nghị chính sách này do các tác giả Phạm Thị Thanh Hoa, Trương Thị Quý Dương, Nguyễn Thị Liên Hương viết.

Liên hệ

TS. Phạm Thị Thanh Hoa
(hoacirad@gmail.com)

Chúng tôi xin trân thành cảm ơn Chi cục Chăn nuôi Thú y, Chính quyền địa phương, và người chăn nuôi gia cầm tại Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Ninh đã hỗ trợ và ủng hộ chúng tôi trong các khóa tập huấn và đánh giá sau tập huấn. Những phát hiện, diễn giải, và kết luận trong bản khuyến nghị là của riêng các tác giả.

Đây là bản khuyến nghị có quyền truy cập mở (CC-BY-NC).

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Dự án nghiên cứu gia cầm Một sức khỏe (BB/011269/1), một trong 12 dự án liên ngành được tài trợ bởi Ủy ban Nghiên cứu và Đổi mới sáng tạo Vương quốc Anh thông qua Quỹ nghiên cứu thách thức toàn cầu.

Ghé thăm - onehealthpoultry.org.uk



UK Research and Innovation



Tài liệu tham khảo

- www.gso.gov.vn/px-web-2/?pxid=V0641&theme=N%C3%B4ng%20l%C3%A2m%20nghi%E1%BB%87p%20v%C3%A0%20th%E1%BB%A7y%20s%E1%BA%A3n
- www.fao.org/3/cb1748vi/CB1748VI.pdf
- poultry.caes.uga.edu/extension.html